TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 11/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trần Minh Nhựt**

2/ Ông **Nguyễn Thanh Quang**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST– HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Trung H; sinh năm 1985 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện B, tỉnh G; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hóa: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn L, sinh năm 1955 (Chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1954; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2021 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

01/ Ông **Trần Văn N**, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Trú tại: ấp A, xã H, huyện t, tỉnh G.

02/ Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố L, thị trấn L, huyện T, tỉnh G.

03/ Bà **Trương Thị T1**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Trú tại: Cà phê "Phương T" ấp B, xã H, huyện T, tỉnh G.

04/ Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Trú tại: ấp D, xã D, thành phố Q, tỉnh G

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Trung H là đối tượng nghiện mà túy để có tiền mua ma túy sử dụng, H đã nhiều lần mua ma túy của một đối tượng tên H1 (H không biết họ tên địa chỉ) để mang về sử dụng và chia nhỏ bán lại kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 10 đến ngày 11/10/2021 H đã 5 lần mua má túy của H1 gồm một lần một bịch ma túy đá giá 7.000.000 đồng; Một lần một bịch ma túy đá giá 3.500.000 đồng; Một lần một bịch ma túy đá giá 300.000 đồng và hai lần hai bịch ma túy đá với giá mỗi bịch 5.00.000 đồng. Địa điểm mua bán ma túy giữa H1 và H là phía trước quán cà phê "Phương T" Thuộc ấp B, xã H, huyện T, tỉnh G. Số ma túy mua được H cất giấu trong quán cà phê "Phương T " là nơi ở của H (Quán do bạn gái của H tên Trương Thị T làm chủ).

Đến khoảng 15 giờ ngày 11 tháng 10 năm 2021, Nguyễn Văn B và Trần Văn T (cả hai là đối tượng nghiện ma túy) hùn mỗi 200.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Do đã từng mua ma túy của H nên B gọi điện thoại hỏi mua ma túy đá thì H đồng ý bán. H và B hẹn gặp nhau tại quán cà phê "Phương T" để mua bán ma túy. Sau đó, B và T đi đến quán cà phê "Phương T". Đến nơi, B chưa kịp gặp H để mua ma túy thì lúc này H bị Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Kiên Giang bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: một bịch ny lon được hàn kín, kích thước 4,5cm x 5,1cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn trong suốt, nghi là chất ma túy; một ống thủy tinh có 01 đầu hình cầu bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn, nghi là chất ma túy tất cả đã được niêm phong theo quy định; Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen; 01 (một) bình thủy tinh có gắn nút nhựa màu đỏ và ống hút nhựa màu trắng; Tiền Việt Nam: 1.450.000 đồng.

Khi bị bắt, Hiếu đã tự nguyên giao nộp bịch ma túy đá khác có kích thước 1,6 cm x 4,8 cm. Tất cả ma túy bị thu giữ H khai để bán lại cho các con nghiện.

Sau đó, Cơ quan chức năng đã đưa H về Cơ quan Cảnh sát điều công an tỉnh Kiên Giang để làm việc. Tại đây, H đã thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình.

Tại Kết luận giám định số 941/KL-KTHS ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Nhiều hạt tinh thể dạng rắn, trong suốt chứa trong 01 (một) bịch nylon được hàn kín, kích thước 4,5cm x 5,1cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,2961 gam.

- Nhiều hạt tinh thể dạng rắn, trong suốt chứa trong 01 (một) ống thủy tinh có một đầu hình cầu được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1291 gam.

- Nhiều hạt tinh thể dạng rắn, chứa trong 01 (một) bịch nylon được hàn kín, kích thước 2,6cm x 4,8cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5618 gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Trong quá trình điều tra Lê Trung H còn tự thú về việc trước đây H còn 05 lần bán ma túy trái phép cho các đối tượng Nguyễn Văn B, Đ và T, cụ thể:

1. Bán ma túy cho Nguyễn Văn B:

Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 10 năm 2021 H và B không nhớ rõ, để có ma túy sử dụng B đã điện thoại cho H để hỏi mua ma túy với giá là 7.000.000 đồng thì H đồng ý bán. Cả hai hẹn nhau mua bán tại phía trước quán cà phê Phương T. Sau đó, B và một người bạn tên T đi đến điểm hẹn, Tại đây, H bán cho B một bịch ma túy đá, B trả cho H 7.000.000đ.

Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 10 năm 2021 H và B không nhớ rõ, để có ma túy sử dụng B đã điện thoại cho H để hỏi mua ma túy với giá là 1.750.000 đồng thì H đồng ý bán. Cả hai hẹn nhau mua bán khu vực Cầu Quay thuộc thành phố Rạch Giá. Sau đó, B và một người bạn tên T đi đến điểm hẹn, Tại đây, H bán cho B một bịch ma túy đá, B trả cho H 3.500.000đ.

2. Bán ma túy cho Đặng Trung Đ.

Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 10 năm 2021 H không nhớ rõ, Đ đến gặp H để hỏi mua ma túy với giá là 300.000 đồng thì H đồng ý bán. Cả hai hẹn nhau mua bán tại phía trước quán cà phê Phương T. Sau đó, H và Đ thực hiện việc mua bán ma túy quán cà phê Phương T, Tại đây, H bán cho Đ một bịch ma túy đá, Đ trả cho H 300.000đ.

Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 10 năm 2021 H không nhớ rõ, Đ và H gặp nhau trên đường Phan Thị Ràng thuộc thành Phố Rạch Giá. Đảm hỏi mua của H 500.000 đồng ma túy đá. H đồng ý bán, Tại đây, H bán cho Đ một bịch ma túy đá, Đ trả cho H 500.000đ.

2. Bán ma túy cho một đối tượng tên T *(Không xác định nhân thân lai lịch)*: Vào khoảng tháng 10 năm 2021 H không nhớ rõ, Hiếu có bán ma túy cho một đối tượng tên T tại đường Phan Thị Ràng thuộc thành phố Rạch Giá với số tiền 500.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đồng thời đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó.

-Đồ vật, tài liệu thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 941/2021, ngày 15 tháng 10 năm 2021, người chứng kiến Hồ Thị Tú Anh, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Đây là phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định, đến nay không còn giá trị sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, mặt sau có chữ DESIGNED FOR A-SERIES, không mở được màn hình, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bình thủy tinh có gắn nút nhựa màu đỏ và ống hút nhựa màu trắng.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen có chữ WIRELESS MICROPHONE.

- Các vật chứng này không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Tiền Việt Nam 1.450.000 đồng thể hiện qua giấy nộp tiền. Số tiền này là của bị cáo không liên quan đến vụ án.

Hiện các vật chứng này được giữ tại kho vật chứng của Công an huyện Châu Thành.

Tiền thu lợi bất chính là 11.800.000đ.

Đối với đối tượng Huy, theo lời khai của H là người đã bán ma túy cho H. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra chưa thể làm việc được với đối tượng này do chưa xác định được họ tên địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định.

Đối với đối tượng T và B có hành vi mua ma túy để sử dụng trong vụ án này. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trên của các đối tượng.

Đối với đối tượng Đặng Trung Đ và T không xác định. Theo lời khai của H , H có bán ma túy cho hai người này. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra chưa thể làm việc được với đối tượng này do chưa xác định được họ tên địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-CT ngày 03/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Trung H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Trung H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma

túy" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trung H từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 941/2021, ngày 15 tháng 10 năm 2021, người chứng kiến Hồ Thị Tú Anh, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Đây là phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) bình thủy tinh có gắn nút nhựa màu đỏ và ống hút nhựa màu trắng và 01 (một) hộp giấy màu đen có chữ WIRELESS MICROPHONE.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, mặt sau có chữ DESIGNED FOR A-SERIES, không mở được màn hình, đã qua sử dụng.

- Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 11.800.0000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước nhưng khấu trừ vào số tiền 1.450.000đ mà cơ quan điều tra đã thu giữ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thể hiện: Lê Trung H là đối tượng nghiện ma túy để có được tiền mua ma túy sử dụng nên H đã nhiều lần mua ma túy của một người tên H1 về bán lại cho các con nghiện. Vào khoảng 15 giờ ngày 11 tháng 10 năm 2021 Nguyễn Văn B và Trần Văn T hùn tiền mỗi người 200.000 đồng để mua ma túy. Lúc này, B điện thoại cho H để hỏi mua ma túy thì Hiếu đồng ý bán. Sau đó B và T đi đến quán cà phê "Phương T" tại ấp B, xã H, huyện T, tỉnh G để gặp H mua ma túy. Khi B và T đến nơi chưa kịp mua ma túy của H thì lực lượng Công an đá tiến hành bắt quả tang H đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,987 gam. Số ma túy này H khai nhận cất giữ để bán cho các con nghiện khác kiếm lời.

Ngoài ra, H còn thừa nhận đã nhiều lần bán ma túy đá cho ba đối tượng nghiện gồm B, Đ và T thu lợi bất chính được số tiền 11.800.000 đồng.

Đối chiếu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự thì "Phạm tội trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...*b) Phạm tội 02 lần trở lên;*...

Đối chiếu với quy định nêu trên thì hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực, nhận thức được việc mua bán trái phép ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bởi ma túy là một tệ nạn của xã hội gây ra bao nhiêu hệ lụy xấu như: Trộm cắp, cướp của, giết người ... để có tiền mua ma túy nên pháp luật nghiêm cấm và sẽ truy cứu trách nhiệm hình sự cho những ai cố ý vi phạm. Mặc dù nhận thức được hậu quả gây ra, thế nhưng chỉ vì nghiện ma túy và động cơ vụ lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tìm gặp đối tượng tên "H1" để tìm mua ma túy đem về sử dụng và chia nhỏ ra bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian tháng 10/2021 bị cáo đã liên tiếp nhiều lần bán ma túy cho B, T, Đ, và T thu lợi được 11.800.000 đồng. Riêng ngày 11/10/2021 khi bị cáo đang chuẩn bị giao dịch mua bán ma túy cho B, T thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo không những tiếp tay tạo điều kiện cho các con nghiện khác ngày càng dấn sâu vào con đường nghiện ngập không lối thoát mà đây còn là nguyên nhân

làm tình hình trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra vụ án ngày càng gia tăng và phức tạp, gây bất an, lo sợ cho người dân. Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án nghiêm và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của bị cáo và tự nguyện giao nộp số ma túy khi chưa bị phát hiện nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để xem xét hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 941/2021, ngày 15 tháng 10 năm 2021, người chứng kiến Hồ Thị Tú Anh, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Đây là phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) bình thủy tinh có gắn nút nhựa màu đỏ và ống hút nhựa màu trắng và 01 (một) hộp giấy màu đen có chữ WIRELESS MICROPHONE là vật chứng đã thu giữ trong vụ án nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

6.2. Đối với số tiền 11.800.000 đồng đây là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy có được nên cần xử buộc bị cáo nộp lại để sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

6.3. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, mặt sau có chữ DESIGNED FOR A-SERIES, không mở được màn hình, đã qua sử dụng cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

6.4. Đối với số tiền Việt Nam 1.450.000 đồng đã thu giữ trong vụ án. Trong quá trình điều tra chứng minh được số tiền trên là của bị cáo không phải do phạm tội mà có nên cần xử trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên cần tạm giữ để khấu trừ vào số tiền 11.800.000 đồng mà bị cáo thu lợi từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy chưa nộp và số tiền còn lại 10.350.000đ xử buộc bị cáo phải nộp thêm là phù hợp.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Trung H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Lê Trung H 03** (ba) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 11/10/2021.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 941/2021, ngày 15 tháng 10 năm 2021, người chứng kiến Hồ Thị Tú Anh, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Đây là phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, mặt sau có chữ DESIGNED FOR A-SERIES, không mở được màn hình, đã qua sử dụng; 01 (một) bình thủy tinh có gắn nút nhựa màu đỏ và ống hút nhựa màu trắng và 01 (một) hộp giấy màu đen có chữ WIRELESS MICROPHONE.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 11.800.0000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước nhưng khấu trừ vào số tiền 1.450.000đ mà cơ quan điều tra đã thu giữ nên bị cáo còn phải nộp vào Ngân sách Nhà nước thêm số tiền còn lại là 10.350.000đ.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, mặt sau có chữ DESIGNED FOR A-SERIES, không mở được màn hình, đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 25/QĐ-VKSCT ngày 03/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Lê Trung H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong